

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MÊ LINH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Số: 382/2024/QĐST-HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mê Linh, ngày 27 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 348/2024/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 9 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Phạm Thị L**, sinh năm 1993;

Nơi ĐKKHKT: Xóm A, thôn C, xã T, huyện M, thành phố H.

- Bị đơn: Anh **Nguyễn Hữu C**, sinh năm 1993.

Nơi ĐKKHKT: Xóm A, thôn C, xã T, huyện M, thành phố H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 9 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 9 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị **Phạm Thị L** và anh **Nguyễn Hữu C**.
- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Hai bên xác nhận vợ chồng có 03 con chung là Nguyễn Thiên P, sinh ngày 20/6/2018, Nguyễn Ngọc A, sinh ngày 23/6/2020 và Nguyễn Thiên Đ, sinh ngày 26/4/2023.

Ly hôn, anh Nguyễn Hữu C trực tiếp nuôi dưỡng các cháu Nguyễn Thiên P, sinh ngày 20/6/2018 và Nguyễn Ngọc A, sinh ngày 23/6/2020; Chị Phạm Thị L trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thiên Đ, sinh ngày 26/4/2023 cho đến khi các cháu 18 tuổi lao động tự túc hoặc có Quyết định khác có hiệu lực pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con: Các bên tự đảm nhiệm việc nuôi con không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Hai bên có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung, công sức, công nợ:** Ghi nhận sự thỏa thuận của chị L và anh C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Án phí: Chị L tự nguyện nộp toàn bộ 150.000đ (Một trăm lăm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 0008961 ngày 17/9/2024 của Chi cục thi hành án huyện M, thành phố H. Hoàn trả chị Phạm Thị L số tiền 150.000đ (Một trăm lăm mươi nghìn đồng).

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Mê Linh;
- Chi cục THADS huyện Mê Linh;
- UBND xã T (GCNKH số 85 ngày 04/11/2019);
- Lưu: HS, VP.

THẨM PHÁN

Lê Quang K